

Số: 232/BC-UBND

Quyết Tâm, ngày 15 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân thành phố Sơn La;
- Văn phòng HĐND – UBND thành phố.

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Sơn La. Ủy ban nhân dân phường Quyết Tâm báo cáo kết quả đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính 6 tháng đầu năm 2022 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Bộ phận một cửa

Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trong 6 tháng đầu năm 2022: **5.717** hồ sơ, trong đó đã giải quyết sớm hạn **5.648** hồ sơ, **69** hồ sơ đúng hạn; đang trong hạn giải quyết **00** hồ sơ.

Tổng điểm tự đánh giá: **17** điểm, xếp loại: Hoàn thành xuất sắc.

(có phiếu số 03 kèm theo)

2. Đánh giá cán bộ, công chức cử làm việc tại bộ phận một cửa

Tổng số cán bộ, công chức được đánh giá: 07 công chức.

Trên cơ sở phiếu đánh giá cá nhân thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính của các cán bộ, công chức được cử làm việc tại bộ phận một cửa đạt được kết quả như sau:

- Số công chức xếp loại hoàn thành 100% nhiệm vụ: **07**
- Số công chức xếp loại hoàn thành 70% nhiệm vụ: **00**
- Số công chức xếp loại hoàn thành nhiệm vụ: **00**

(Có phiếu đánh giá kèm theo)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những công việc đã thực hiện

Với mục tiêu “*Lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả công việc*” và phương châm “*Thân thiện, đơn giản, đúng hẹn*”, trong 6 tháng đầu năm 2022, công tác cải cách thủ tục hành chính đã được Ủy ban nhân dân phường tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện các thủ tục

hành chính chính xác, tiến hành thủ tục phải có đủ tài liệu, chứng cứ khi xem xét giải quyết công việc, đảm bảo thực hiện đúng các yêu cầu của thủ tục nhằm giải quyết một cách đúng đắn nhất các công việc của nhà nước, các kiến nghị, yêu cầu hợp pháp của công dân, tổ chức. Không vì vụ lợi mà gây thiệt hại cho nhà nước, tập thể và cá nhân.

Trong 6 tháng đầu năm 2022 bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hành chính phường đã tiếp nhận **5.717** hồ sơ, trong đó:

- Lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch **5.675** hồ sơ (*CT Bản sao: Số việc: 1.055; số VB: 5.344; lệ phí: 25.357.000đ; CT Chữ ký: 192 Số việc: 206 văn bản; lệ phí: 2.060.000; ĐKKS: 30; nam: 17; nữ: 13; ĐKKT: 24. nam: 18; nữ: 06; ĐKKH: 13 trường hợp; Xác nhận tình trạng hôn nhân: 52 trường hợp, 15 nam, 37 nữ; Nuôi con nuôi: 01 trường hợp; Đăng ký giám hộ: 02 trường hợp; Thay đổi cải chính điều chỉnh bổ sung hộ tịch: 03 trường hợp*).

- Lĩnh vực Lao động thương binh và xã hội: **10** hồ sơ (*Xác định dạng tật và mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật, hồ sơ hưởng trợ cấp, khuyết tật, người cao tuổi; cấp thẻ BHYT, mai táng phí người có công và bảo trợ xã hội*).

- Lĩnh vực Tài nguyên - môi trường: **20** hồ sơ (*Cấp lại cấp đổi chuyển mục đích tặng cho, biến động, chuyển nhượng quyền sử dụng đất*).

- Lĩnh vực Giao thông - Xây dựng: **12** hồ sơ (*Định vị cấp phép*).

- Lĩnh vực Văn phòng: **0** hồ sơ.

Số hồ sơ trả sớm hạn **6.548** hồ sơ, **69** hồ sơ đúng hạn; đang trong hạn giải quyết **00** hồ sơ.

2. Những khó khăn, vướng mắc

Không.

4. Đề xuất, kiến nghị

Không.

Trên đây là báo cáo kết quả việc đánh giá việc giải quyết TTHC 6 tháng đầu năm 2022 của UBND phường Quyết Tâm./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Lưu

PHIẾU SỐ 03
ĐÁNH GIÁ VIỆC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CỦA UBND PHƯỜNG QUYẾT TÂM KỲ ĐÁNH GIÁ
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Cơ quan, đơn vị, tổ chức: UBND phường Quyết Tâm

Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trong kỳ: 5.717

Tổng hồ sơ đã giải quyết trong kỳ: 5.717

STT	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Ghi chú
1	Tổng thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính	2	2	
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	1,98	5.648
	Đúng hạn so với thời gian quy định	1	0,02	69
	Quá hạn so với thời gian quy định	0		
2	Thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết thủ tục hành chính	2	2	
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	2	
	Đúng hạn so với thời gian quy định	1		
	Quá hạn so với thời gian quy định	0		
3	Số lần tổ chức, cá nhân phải liên hệ với nơi tiếp nhận hồ sơ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)	2	2	
	Không phải liên hệ lần nào	2	2	
	Chỉ liên hệ một lần	1		
	Phải liên hệ hơn một lần (trừ trường hợp nguyên nhân do lỗi của người nộp hồ sơ)	0		
4	Số lượng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)	2	2	
	Không phải liên hệ với cơ quan, đơn vị, tổ chức nào để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	2	2	
	Phải liên hệ với một cơ quan, đơn vị, tổ chức là bộ phận một cửa để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	1		

	Phải liên hệ với hơn một cơ quan, đơn vị, tổ chức để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	0		
5	Thái độ của cán bộ, công chức, viên chức khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC.	2	2	
	Tiếp nhận, xử lý, trả kết quả hồ sơ sớm hơn thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật.	2	2	
	Tiếp nhận, xử lý, trả kết quả hồ sơ đúng thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật.	1		
	Có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật (trừ TH phản ánh, kiến nghị được cơ quan có thẩm quyền xác minh, kết luận là không đúng hoặc vu cáo).	0		
6	Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận một cửa các cấp	2	2	
	100% TTHC được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã; tối thiểu 50% TTHC được tiếp nhận, xem xét, thẩm định hồ sơ, phê duyệt kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; 100% TTHC được tiếp nhận, xem xét, thẩm định hồ sơ, phê duyệt kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.	2	2	
	100% TTHC thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã.	1		
	Dưới 100% TTHC thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã.	0		
7	Công khai các thủ tục hành chính	2	1	
	Công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng cả hai hình thức niêm yết và điện tử.	2		
	Công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng	1	1	

	một trong hai hình thức niêm yết hoặc điện tử			
	Không được công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời.	0		
8	Tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân	2	2	
	Không có phản ánh, kiến nghị hoặc có và 100% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài.	2	2	
	Tối thiểu từ 90% phản ánh, kiến nghị trở lên được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài.	1		
	Dưới 90% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định hoặc có phản ánh, kiến nghị kéo dài.	0		
9	Tiến độ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền	2	2	
	Tối thiểu 20% TTHC đáp ứng yêu cầu được đưa vào triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30%; và không có hồ sơ trực tuyến nào không giải quyết hoặc giải quyết quá hạn.	2	2	
	Có triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với TTHC đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 15% đến dưới 30%; và không có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn.	1		
	Không triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 hoặc tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt dưới 15%; hoặc có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn.	0		
TỔNG ĐIỂM		18	17	Xếp loại xuất sắc